TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 378/2024/HS-ST
Ngày 28-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Phúc Tiếng, bà Nguyễn Thị Bạn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Giang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Y Khang Êban - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 368/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 369/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Nhất T**; Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh ngày 18 tháng 5 năm 1994, tại tỉnh Bình Định; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Buôn P, xã E, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ thạch cao; Trình độ học vấn: 10/12; Họ và tên cha: Nguyễn Văn T1, sinh năm: 1970; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị P, sinh năm: 1970; Bị cáo có vợ là Bùi Thị Bích N, sinh năm: 2000; có 01 con sinh năm 2019. Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Ngày 18/9/2024, có hành vi Mua bán trái phép chất ma tuý bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B bắt quả tang, đến ngày 27/9/2024 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, khởi tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma tuý và áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B từ ngày 19/9/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Minh N1 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố F, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Nhất T là người sử dụng ma túy, loại Cần sa. Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên T nảy sinh ý định mua ma tuý Cần sa về sử dụng và bán lại kiếm lời. Đầu tháng 9/2024, T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu hồng, gắn sim thuê bao số 0377.417.907 đăng nhập tài khoản Facebook tên "Nguyễn Nhất T2" liên lạc với tài khoản Facebook tên "Cậu Cả" gặp một người nam giới (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) hỏi mua 01 túi ma tuý Cần sa với số tiền 600.000 đồng thì người này đồng ý. Tiền nhắn thông tin số điện thoại 0377.417.907 và địa chỉ nơi ở là phòng trọ tại Tổ dân phố F, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để nhận ma tuý Cần sa. Đến ngày 04/9/2024, có nhân viên giao hàng (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đến giao cho T một gói hàng và nhân viên giao hàng thu hộ số tiền 600.000 đồng. Sau đó, T cầm gói hàng về phòng trọ mở ra kiểm tra thấy bên trong có 01 túi nylon chứa ma tuý Cần sa. Tiền lấy một ít ra sử dụng, phần còn lại T cất giấu trong phòng trọ với mục đích có ai hỏi mua thì bán lại kiếm lời. Ngày 18/9/2024, có một người nam giới (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) sử dụng tài khoản Facebook tên "H" liên lạc qua tài khoản Facebook tên "Nguyễn Nhất T2" của T hỏi mua 01 gói ma tuý Cần sa với số tiền 300.000 đồng thì T đồng ý và hẹn địa điểm bán ma tuý tại khu vực đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Khoảng 23 giờ cùng ngày, T lấy số ma tuý Cần sa còn lại cất giấu trong người để bán và đi đến trước số nhà F đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, tạm giữ tang vật để xử lý.

Tại bản Kết luận giám định số 1533/KL-KTHS, ngày 26/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

Chất thảo mộc khô màu xanh bên trong 01 túi nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 5,5237 gam, loại: Cần sa

Tại bản cáo trạng số: 374/CT-VKS ngày 07/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố Nguyễn Nhất T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Nhất T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhất T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản

1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Nhất T mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 4,8750 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong 01 phong bì số 1533/KL-KTHS ngày 26/9/2024 ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Nguyễn Nhất T – BMT", có các chữ ký ghi tên Vũ Thị Mỹ L, Nguyễn Bá H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu hồng, gắn sim thuê bao số 0377.417.907, số Imei: 66072038428357 của bị cáo Nguyễn Nhất T liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Xét thấy tại cơ quan điều tra người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã có lời khai đầy đủ, Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng tới quá trình giải quyết vụ án. Do đó căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự để tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

[2] Về nội dung:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo: Ngày 18/9/2024, tại trước số nhà F T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nguyễn Nhất T cất giấu 5,5237 gam ma túy, loại Cần sa đi bán lại cho người khác lấy số tiền 300.000 đồng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Nhất T đã phạm vào tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Nguyễn Nhất T theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy và gây mất trật tự trị an trên địa bàn địa phương. Bị cáo biết tác hại của ma túy, việc mua bán bị nghiêm cấm, song do ý thức coi thường pháp luật, nên bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán lại cho các con nghiện để kiếm lời. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức hình phạt đủ nghiêm, buộc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm chung trong xã hội.

[2.2] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, cần xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2.4] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 4,8750 gam ma túy loại Cần sa và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong 01 phong bì số 1533/KL-KTHS ngày 26/9/2024 ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Nguyễn Nhất T – BMT", có các chữ ký ghi tên Vũ Thị Mỹ L, Nguyễn Bá H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu hồng, gắn sim thuê bao số 0377.417.907, số Imei: 66072038428357 của bị cáo Nguyễn Nhất T liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[2.3] Các vấn đề khác :

Đối với đối tượng sử dụng khoản Facebook tên "Cậu Cả" bán ma tuý loại Cần sa cho Nguyễn Nhất T; nhân viên giao hàng; đối tượng sử dụng khoản Facebook tên "Hoàng Đ" mua ma tuý loại Cần sa của Nguyễn Nhất T. Quá trình điều tra đến nay vẫn chưa xác định được nhân thân lai lịch của các đối tượng này. Nên, Cơ quan điều tra tách hành vi của các đối tượng này ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, làm rõ là phù hợp.

Đối với bà Trần Thị Minh N1 (sinh năm: 1983; trú tại: TDP F, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) là chủ sở hữu dãy trọ nơi bị cáo thuê phòng trọ để ở và cất giấu ma tuý loại Cần sa để bán. Bà N2 không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý loại Cần sa của bị cáo Nguyễn Nhất T, Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[2.5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 251 Bộ luật hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Nhất T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Nhất T 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/9/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 4,8750 gam ma túy loại C và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong 01 phong bì số 1533/KL-KTHS ngày 26/9/2024 ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Nguyễn Nhất T – BMT", có các chữ ký ghi tên Vũ Thị Mỹ L, Nguyễn Bá H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu hồng, gắn sim thuê bao số 0377.417.907, số I: 866072038428357 (điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động và chi tiết bên

trong, không kiểm tra số sim và số I, màn hình điện thoại bị nứt) của bị cáo Nguyễn Nhất T liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

(Vật chứng có đặc điểm và số lượng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2024 giữa Công an thành phố B và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột)

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Nhất T phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm ngày*) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT 1 – TAND TC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hoài Trang